

Số: 31 /KH-BQLKKT

Kon Tum, ngày 14 tháng 6 năm 2017

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện Chương trình số 34-CTr/TU ngày 12/5/2017 của BCH Đảng
bộ tỉnh khóa XV

Thực hiện Văn bản số 928/SKHĐT-KTĐN ngày 07/6/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình số 34-CTr/TU ngày 12/5/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV;

Ban quản lý Khu kinh tế xây dựng chương trình thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

Tập trung đầu tư có trọng điểm kết cấu hạ tầng khu kinh tế, thị trấn Plei Kần mở rộng; tăng nhanh tốc độ thu hút đầu tư vào khu kinh tế; xây dựng huyện Ngọc Hồi gắn với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y thành vùng kinh tế động lực chủ lực của tỉnh.

Tăng cường giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, đặc biệt là trên tuyến biên giới...

Xác định nội dung nhiệm vụ chủ yếu của đơn vị, chỉ đạo triển khai thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển Khu kinh tế đảm bảo kế hoạch phát triển KTXH giai đoạn 2016-2020.

Cụ thể hóa mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị để thực hiện thắng lợi chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra.

Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế là định hướng chiến lược lớn của Đảng nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và chỉ rõ mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và những định hướng chủ yếu để triển khai công tác hội nhập quốc tế toàn diện trong thời gian tới.

II. Nhiệm vụ chủ yếu:

1. Công tác chính trị

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức, lối sống cho cán bộ công chức. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ, có kế hoạch tạo nguồn và quan tâm chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn đối với đội ngũ cán bộ nguồn có chất lượng đáp ứng được những yêu cầu khi giao nhiệm vụ và đề ra giải pháp thiết thực để thực hiện.

Cụ thể hoá thành các chương trình kế hoạch hành động phù hợp với tình hình thực tế nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đưa công tác quản lý nhà nước trên



Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm để thúc đẩy đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế - xã hội, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu.

- Phát huy và tập trung sức mạnh tập thể của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức trong cơ quan. Trong nhiệm kỳ phân đấu lãnh đạo hoàn thành cơ bản công tác đầu tư xây dựng các hạng mục, công trình trên Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp đáp ứng mọi mặt về hạ tầng kỹ thuật; vận dụng mọi điều kiện thuận lợi cho phép để thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển các vùng kinh tế động lực trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Công tác Quy hoạch

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng KKT cửa khẩu quốc tế Bờ Y, quy hoạch xây dựng các khu chức năng theo hướng khai thác các lợi thế, thuận lợi cho công tác thu hút đầu tư, đảm bảo thực hiện nhanh mục tiêu xây dựng KKTCK quốc tế Bờ Y gắn với mục tiêu xây dựng thị xã Ngọc Hồi; xác định và phân định rõ các phân khu chức năng, tính chất và mục tiêu cụ thể phát triển của KKTCK quốc tế Bờ Y (là Khu kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, gồm: công nghiệp - thương mại - dịch vụ - du lịch - đô thị gắn với các cửa khẩu) để làm cơ sở tập trung đầu tư có trọng điểm.

- Tiếp tục, rà soát điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong khu kinh tế, Quy hoạch các khu, cụm công nghiệp cho phù hợp từng giai đoạn, thời kỳ.

- Nêu cao vai trò trách nhiệm cá nhân, tổ chức trong quá trình giám sát và quản lý việc lập đồ án quy hoạch xây dựng. Tuân thủ, bám sát quy trình, quy phạm, hành lang pháp lý, địa hình, điều kiện tự nhiên tại vị trí lập quy hoạch và khu vực xung quanh.

- Chú trọng việc công bố, công khai quy hoạch; đảm bảo công bố, công khai đầy đủ, đến được đối tượng có nhu cầu và người dân.

- Thường xuyên kiểm tra để việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm quy hoạch.

3. Về xây dựng kết cấu hạ tầng

- Huy động các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng thiết yếu trong KKTCK phù hợp với quy hoạch hạ tầng của huyện Ngọc Hồi. Trong đó, giai đoạn 2016 - 2020 tập trung cho đầu tư phát triển hạ tầng Khu I, Khu II, Khu III - Khu trung tâm KKTCK quốc tế Bờ Y để thu hút đầu tư và đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ cửa khẩu hiện nay.

- Tập trung điều chỉnh, hoàn thành thủ tục và triển khai các dự án xây dựng hạ tầng KKTCK quốc tế Bờ Y sau khi Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 chính thức được giao; ưu tiên đầu tư hoàn thiện hạ tầng Khu I, Khu II, Khu III để thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ và dịch vụ Logistics.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng đất 5 năm và hàng năm, xác định các quỹ đất có khả năng tạo vốn, khai thác quỹ đất tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y để

phát triển hạ tầng cửa khẩu... Đề xuất thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (BT, BOT);

- Tăng cường đầu tư nhằm từng bước hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội tại khu vực biên giới, nhất là hạ tầng thương mại, nhằm kết hợp với các yêu cầu khác (về thể chế, chính sách, các chương trình hợp tác cụ thể)

- Đầu tư xây dựng hoàn thành các tuyến đường giao thông trục chính đối nội, đối ngoại: đường giao thông trục chính nối cửa khẩu quốc tế Bờ Y với các đô thị Tây Bờ Y, Nam Bờ Y và Bắc Bờ Y và các công trình hạ tầng tiện ích khác; phục vụ thu hút, triển khai các dự án đầu tư và hoạt động của doanh nghiệp.

- Tham mưu đề xuất UBND tỉnh các biện pháp huy động các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng KKTCK, nhất là việc đầu tư hoàn thiện các công trình giao thông thiết yếu, đáp ứng nhu cầu phát triển thương mại cửa khẩu hiện nay.

- Tranh thủ sự quan tâm của địa phương và trung ương cả về nguồn lực đầu tư và cơ chế chính sách để đẩy nhanh tiến độ phát triển cơ sở hạ tầng KKTCK, thông qua việc vận động, kêu gọi các nguồn vốn như: ODA, trái phiếu chính phủ, vốn của doanh nghiệp, các nhà đầu tư và vốn của nhân dân đang sinh sống, làm ăn trong KKTCK,...

- Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư hạ tầng bằng các hình thức: BT, BOT, TPP,... gắn với triển khai các dự án đầu tư công được các cấp thẩm quyền phê duyệt.

4. Phát triển nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động

- Tăng cường đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho các cán bộ làm công tác hội nhập quốc tế ở các cơ quan quản lý nhà nước, đáp ứng về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về ngành nghề, nhất là lao động có tay nghề cao nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong KKT, KCN. Chú trọng giáo dục lối sống, đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức, kỷ luật, văn hóa ứng xử, tác phong làm việc công nghiệp cho lao động.

- Giải phóng mặt bằng của các dự án lớn phải có phương án, kế hoạch đào tạo, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp, xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp cho lao động của các hộ dân bị thu hồi đất và di dời nhà cửa để thực hiện các dự án tại KKT.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tự đào tạo gắn với tuyển dụng, sử dụng lao động ổn định, hiệu quả, khắc phục tình trạng đào tạo nhưng không sử dụng được; thỏa thuận với nhà đầu tư về ưu tiên tuyển dụng lao động người địa phương trước khi cấp giấy chứng nhận cho nhà đầu tư.

5. Tăng cường và đổi mới công tác xúc tiến đầu tư

- Sắp xếp lại mô hình tổ chức để đảm bảo cho hoạt động xúc tiến đầu tư được chủ động, chuyên nghiệp và có hiệu quả. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của Tổ hỗ trợ đầu tư để hỗ trợ Nhà đầu tư.

- Tiếp tục nghiên cứu đề xuất ban hành các cơ chế chính sách để xã hội hóa công tác xúc tiến đầu tư.

- Cập nhật, bổ sung các tài liệu chuyên sâu để đáp ứng nhu cầu cho nhà đầu tư trong quá trình khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư tại KKT, KCN.

- Tiếp tục cập nhật điều chỉnh bổ sung các trình tự, thủ tục liên quan đến đầu tư cho phù hợp với quy định mới theo hướng cải cách rút ngắn thời gian xử lý, công khai minh bạch về quy trình.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại; vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia hội chợ trong nước và nước ngoài; xây dựng phóng sự giới thiệu, quảng bá tiềm năng của các doanh nghiệp, các dự án, chương trình, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp của các tỉnh, bao gồm cả bên thứ ba hoặc các đối tác phát triển tham gia trong việc tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư và triển khai dự án đầu tư ở khu vực biên giới; xây dựng các trung tâm dịch vụ và thương mại; khuyến khích mở các đại lý cung cấp hàng hóa và dịch vụ.

6. Về lĩnh vực công nghiệp, thương mại - du lịch

6.1. Công tác hợp tác quốc tế:

Tăng cường hợp tác quốc tế trên tất cả các lĩnh vực thông qua việc đẩy mạnh tuyên truyền công tác phân giới cắm mốc, nhất là tuyến biên giới trên bộ giữa Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia.

6.2. Công tác kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch:

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch bằng cách đề xuất lồng ghép, quảng bá tiềm năng, lợi thế, chính sách ưu đãi đầu tư tại KKT tỉnh thông qua các hoạt động văn hoá đặc sắc của tỉnh và hoạt động trao đổi đoàn song phương và đa phương.

- Phối hợp tham mưu tổ chức các Hội chợ quốc tế, Hội thảo mời gọi hợp tác đầu tư vào 3 vùng kinh tế động lực của tỉnh.

- Xây dựng ấn phẩm thông tin đối ngoại, xúc tiến đầu tư giới thiệu, kêu gọi đầu tư vào các Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn chỉnh các phương tiện cổ động trực quan tại cửa khẩu quốc tế Bờ Y, như panô cổ động trực quan, màn hình điện tử, ...

- Thúc đẩy hợp tác xây dựng, phát triển các khu, cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y theo quy hoạch với một số ngành tập trung (*sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản, chế biến các sản phẩm từ mủ cao su, chế biến cà phê*)¹

⁽¹⁾ Quyết định 71/QĐ-UBND ngày 04/2/2015 về ban hành danh mục các dự án kêu gọi đầu tư và cơ hội đầu tư vào tỉnh Kon Tum năm 2015-2020.

- Kêu gọi đầu tư phát triển đa dạng các lĩnh vực thương mại, dịch vụ cửa khẩu gắn kết với phát triển thị xã Ngọc Hồi tạo thành chuỗi phát triển thương mại dịch vụ. Cụ thể:

- Triển khai thực hiện theo Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam – Lào đến năm 2020 do Bộ Công Thương đã phê duyệt⁽²⁾; triển khai mô hình chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu kết hợp với mô hình làng nghề tiểu thủ công nghiệp, sản xuất hàng thủ công, mỹ nghệ, đồ gia dụng từ nguyên liệu gỗ và lâm sản dưới tán rừng ... để sản xuất, trưng bày, mua bán phục vụ khách tham quan, du lịch và đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.

- Hợp tác xây dựng hệ thống kho vận, kho hải quan, logistic (*Trung tâm Logistics hạng II*)⁽³⁾; hệ thống phân phối đáp ứng các điều kiện cần thiết để đẩy mạnh hợp tác phát triển qua cửa khẩu Quốc tế Bờ Y hướng đến các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam.

- Hợp tác với tỉnh Attapur (Lào) tiến hành quy hoạch khu vực sản xuất kinh doanh, thương mại du lịch tại cửa khẩu nhằm tạo ra khu vực sản xuất hàng hóa, dịch vụ tập trung và hỗ trợ nhau trong tiêu thụ sản phẩm.

- Hợp tác với các tỉnh chủ động triển khai thực hiện các nội dung hợp tác về đầu tư, thương mại và du lịch giữa các tỉnh trên trục Đông - Tây qua cặp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Phu Cưa.

- Hợp tác và phát triển đa dạng các hoạt động xuất khẩu tại chỗ, các hoạt động thu ngoại tệ, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu ủy thác, vận tải quá cảnh và các dịch vụ khác.

- Đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch qua cửa khẩu theo phương châm “ba quốc gia một điểm đến”. Hợp tác với tỉnh Attapur (Lào), Rattanakiri (Campuchia) và các tỉnh khác xúc tiến tổ chức kết nối các tour, tuyến du lịch để khai thác tiềm năng du lịch các tỉnh trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông - Tây, trong đó bao gồm tuyến, điểm du lịch “cột mốc quốc giới chung ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia”⁴. Đẩy mạnh loại hình du lịch caravan qua Cửa khẩu quốc tế Bờ Y và theo tuyến Hành lang Kinh tế Đông - Tây.

7. Cải cách hành chính

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài tìm hiểu thị trường, xúc tiến các hoạt động thương mại - đầu tư vào Khu kinh tế; thường xuyên tiến hành đối thoại, tham vấn với doanh nghiệp để cùng tham gia xây dựng, hoàn thiện môi trường kinh doanh.

- Thường xuyên rà soát các TTHC để giảm đến mức thấp nhất cả về số lượng và thời gian giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của BQLKKT. Thực

⁽²⁾ Quyết định số 6076/QĐ-BCT ngày 15/10/2012 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam – Lào đến năm 2020.

⁽³⁾ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy hoạch phát triển hệ thống Trung tâm Logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

⁽⁴⁾ Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt đề án khai thác du lịch khu vực cột mốc quốc giới chung 3 nước VN-Lào-Campuchia

hiện có hiệu quả việc kê khai các TTHC trực tuyến qua mạng Internet nhằm giảm thiểu thời gian đi lại cho nhà đầu tư.

- Hợp tác đơn giản hóa và công khai minh bạch các thủ tục hành chính; trước mắt là thủ tục đầu tư và các thủ tục xuất nhập cảnh về người và hàng hóa tại cặp cửa khẩu Quốc tế Bờ Y – Phú Cựa, sớm thúc đẩy thực hiện công tác kiểm tra chung giữa các cơ quan hữu quan, thực hiện mô hình kiểm tra chung “một cửa, một lần dừng” trong giải quyết các thủ tục hải quan, xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu quốc tế trong khu vực tam giác phát triển ba nước.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Khu kinh tế, khu cụm công nghiệp để khắc phục các quy định chồng chéo, không phù hợp với các cam kết quốc tế.

8. Nội dung khác

Đảm bảo quốc phòng an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, thu hút đầu tư nước ngoài.

Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về các cam kết và lộ trình hội nhập quốc tế; hỗ trợ kinh phí cho việc quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch vào KKTCK, KCN, CCN tỉnh.

Bổ sung vào cổng thông tin điện tử tỉnh các chuyên mục đối thoại công tư như người dân hỏi, nhà nước trả lời, doanh nghiệp hỏi lãnh đạo trả lời, tổ chức các phiên đối thoại trực tuyến của lãnh đạo tỉnh, các Sở, ngành với doanh nghiệp...

Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế, các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ chung nêu trên, Ban quản lý Khu kinh tế xây dựng Chương trình thực hiện cụ thể cho từng nhiệm vụ, xác định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, tùy vào tình hình thực tế và chương trình công tác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các ngành có liên quan, Ban Quản lý Khu kinh tế sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KHĐT (t/hợp);
- Lưu: VT, KHTH.

1/1. **TRƯỞNG BAN**
PHÓ TRƯỞNG BAN



VŨ MẠNH HẢI